

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG
CDNN TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III
ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN, NĂM 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2267/TB-HĐXTH

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC BỔ SUNG HỒ SƠ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2020

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 10/4/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học thuộc ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Sóc Trăng năm 2020 và Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc bổ sung danh sách viên chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học thuộc ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Sóc Trăng năm 2020 vào danh sách ban hành kèm theo Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 14/02/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Biên bản họp ngày 20/10/2020 của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học thuộc ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Sóc Trăng năm 2020 (sau đây gọi tắt là Hội đồng xét thăng hạng),

Hội đồng xét thăng hạng đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ thông báo đến những viên chức có tên trong danh sách biểu mẫu 1, biểu mẫu 2 bổ sung hồ sơ xét thăng hạng từ hạng IV lên hạng III năm 2020.


2. Tổng hợp hồ sơ cần bổ sung nộp về phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng. Thời gian gửi báo cáo tổng hợp và nhận hồ sơ bổ sung chậm nhất đến hết ngày 27/10/2020. Sau thời gian nêu trên, Phòng Tổ chức cán bộ không nhận hồ sơ và không giải quyết mọi thắc mắc khiếu nại về sau.

Thông báo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại website: <https://soctrang.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng GDĐT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, TT.HĐ.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT
Nguyễn Thị Tuyết Hà

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC BỔ SUNG MINH CHỨNG HỒ SƠ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN TIỂU HỌC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số 226/TB.HĐXTH ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng xét thăng hạng)

TT	Số HS	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng sai hoặc không hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
			Nam	Nữ					
I. Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng: 03 người									
01	TP.030	Nguyễn Thị Tuyết Mai		1982	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lê Vĩnh Hòa	Có chứng chỉ CDNN THCS hạng II không có CDNN tiểu học III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
02	TP.033	Tiền Bích Thùy		1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lê Quý Đôn	Thiếu giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
03	TP.041	Mã Thị Kiều Mai		1968	Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Lý Đạo Thành	Thiếu QĐ tuyển dụng, QĐ biên chế (hưởng 100%)	QĐ tuyển dụng, QĐ biên chế (hưởng 100%)
II. Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu: 03 người									
01	VC.033	Dương Thị Kiều Trang		1978	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học 2 Phường 1	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
02	VC.045	Ngô Kim Tuấn	1965		Hoa	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Hòa 2	Không có tên trong danh sách GVG	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
03	VC.046	Dương Soạn	1972		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Hòa 2	Không có tên trong danh sách GVG	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
III. Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành: 08 người									
01	CT.002	Trần Bạch Hùng	1971		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học An Ninh B	Ý kiến kết luận tiêu chí chưa phù hợp (ghi 9 tiêu chí)	Mẫu số 5B
02	CT.003	Thạch Phách	1977		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học An Ninh B	Ý kiến kết luận tiêu chí chưa phù hợp (ghi 9 tiêu chí)	Mẫu số 5B

TT	Số HS	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng sai hoặc không hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung	
			Nam	Nữ						
03	CT.013	Nguyễn Thị Kim Chi		1981	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Tâm B	GV nhưng sử dụng mẫu 5A,5B của TTCM	Mẫu số 5A,5B của giáo viên	
04	CT.014	Lê Thống Nhất		1975	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Tâm B	GV nhưng sử dụng mẫu số 5A,5B của TTCM	Mẫu số 5A,5B của giáo viên	
05	CT.016	Dương Thị Mỹ Dung		1978	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Tâm B	Mẫu 5A ghi GV dạy 3AMẫu 5B ghi GV dạy 5A1 Sử dụng mẫu của TTCM	Mẫu số 5A, Mẫu số 5B dạy cùng 1 lớp, sử dụng mẫu của giáo viên	
06	CT.017	Nguyễn Thị Hồng Mai		1970	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Tâm B	GV nhưng sử dụng mẫu số 5A,5B của TTCM	Mẫu số 5A,5B của giáo viên	
07	CT.025	Vương Hùng Dũng		1971	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Thuận Hòa A	Chứng chỉ Ngoại ngữ không đúng tên	Chứng chỉ Ngoại ngữ	
08	CT.026	Sơn Thị Mỹ Hằng		1976	Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Thuận Hòa B	Thiếu mẫu số 5A	Mẫu số 5A	
IV.	Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung: 01 người									
01	CLD. 002	Nguyễn Đức Thuận		1973		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học An Thạnh 2A	Đơn đăng ký sai năm	Đơn đăng ký xét thăng hạng
V.	Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách: 08 người									
01	KS.005	Kiên Qual		1986		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Kế Sách 2	Không chứng chỉ ngoại ngữ; Thiếu QĐ bổ nhiệm V.07.03.09	Bổ sung chứng chỉ Ngoại ngữ; QĐ bổ nhiệm V.07.03.09
02	KS.008	Nguyễn Thanh Truyền		1971		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Ba Trinh 1	Bảng ĐH 28/7/1971, Tin học 1971; Lý lịch 28/01/1971	Điều chỉnh các văn bằng chứng chỉ và Lý lịch cho phù hợp
03	KS.027	Nguyễn Văn Sang		1975		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thới An Hội 1	Đơn 29/5; biên bản 28/5	Ngày tháng trong Đơn trước ngày tháng trong Biên bản

TT	Số HS	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng sai hoặc không hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
			Nam	Nữ					
04	KS.035	Trần Ngọc Ninh	1970		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thới An Hội 1	Đơn ngày 25/10/2020	Điều chỉnh ngày, tháng trong đơn cho phù hợp
05	KS.070	Trần Văn Đẩu	1969		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Trinh Phú 2	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
06	KS.074	Thạch Diên	1978		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Thới An Hội 3	Chứng chỉ tin A ngày 01/7/1978; bằng ĐH 1978; Lý lịch 01/9/1978	Điều chỉnh các văn bằng chứng chỉ và Lý lịch cho phù hợp
07	KS.097	Nguyễn Xuân Tươi	1974		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Xuân Hòa	Đơn viết ngày 01/6, Biên bản xét ngày 30/5	Ngày tháng trong Đơn trước ngày tháng trong Biên bản
08	KS.105	Quách Kim Loan		1972	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Trinh Phú 1	Mẫu số 5B biên bản ký ngày 02/6/2020, Đơn ngày 13/7/2020	Ngày tháng trong Đơn trước ngày tháng trong Biên bản
VI	Ủy ban nhân dân huyện Long Phú: 02 người								
01	LP.014	Lâm Thị Giới		1970	Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Long Phú C	Mẫu số 5B sai tên	Mẫu số 5B
02	LP.034	Thạch Thị Hoàng Duy		1987	Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Long Phú A	GV nhưng sử dụng mẫu 5A, 5B của TTCM	Mẫu số 5A, 5B của giáo viên
VII.	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú: 05 người								
01	MT.005	Dương Văn Hớn	1972		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học B Huỳnh Hữu Nghĩa	Thiếu đơn dự tuyển	Đơn dự xét thăng hạng
02	MT.043	Nguyễn Văn Đẩu	1970		Kinh	Phó Hiệu Trưởng	Trường Tiểu học Hưng Phú B	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
03	MT.083	Nguyễn Tuấn Dũ	1973		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Mỹ Tú B	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở

TT	Số HS	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng sai hoặc không hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
			Nam	Nữ					
04	MT.105	Lý Đại Lộc	1975		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Mỹ B	Thiếu đơn dự tuyển	Đơn dự xét thăng hạng
05	MT.139	Trịnh Tú Anh		1982	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Hưng	Bảng đánh giá VC ký nhưng không xếp loại năm 2019	Bảng đánh giá VC có xếp loại năm 2019
VIII.		Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên: 01 người							
01	MX.037	Trần Khả Tú		1982	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Hòa Tú 1B	Thiếu QĐ bổ nhiệm V.07.03 09 (có QĐ nhưng tên khác)	QĐ bổ nhiệm V.07.03 09
IX.		Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị: 01 người							
01	TTr.043	Huỳnh Hữu Trí	1987		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Vĩnh Lợi	Không có tên trong danh sách GVG	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
X.		Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề: 14 người							
01	TĐ.007	Trần Văn Thôi	1974		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học TT Trần Đề A	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
02	TĐ.055	Nguyễn Thụy Hồng Ngọc		1976	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 1	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
03	TĐ.056	Châu Thị Bích Quyền		1988	Hoa	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 1	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
04	TĐ.057	Châu Thanh Khải	1981		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 1	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III


TT	Số HS	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng sai hoặc không hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
			Nam	Nữ					
05	TĐ.058	Trần Quốc Minh	1983		Hoa	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 1	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
06	TĐ.059	Nguyễn Thị Thùy Trang		1975	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 2	Không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
07	TĐ.060	Nguyễn Thị Điệp		1971	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 2	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III	Chứng chỉ chức danh nghề nghiệp tiểu học III
08	TĐ.061	Đình Thị Ánh		1974	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới Thuận 2	Bảng nhận xét Mẫu số 5B chỉ đánh dấu X	Mẫu số 5B có đánh giá nhận xét
09	TĐ.066	Trần Phước Hòa	1971		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới An 1	Có Chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN III; thiếu phiếu đánh giá VC 2017	Chứng chỉ CDNN tiểu học hạng III và phiếu đánh giá VC 2017
10	TĐ.069	Nguyễn Thị Chon		1971	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Thạnh Thới An 1	Có chứng chỉ CDNN hạng II không có CDNN hạng III; Thiếu phiếu đánh giá VC 2018	Chứng chỉ CDNN tiểu học hạng III và phiếu đánh giá VC 2018
11	TĐ.071	Ngô Kim Nguyệt		1992	Hoa	Giáo viên	Trường Tiểu học thị trấn Trần Đề B	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
12	TĐ.080	Nguyễn Kim Bình	1979		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Đại Ân 2A	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
13	TĐ.081	Phan Thanh Tài	1979		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Đại Ân 2A	Thiếu giấy chứng nhận GVG, chiến sĩ thi đua cơ sở	Giấy chứng nhận GVG hoặc chiến sĩ thi đua cơ sở
14	TĐ.094	Thạch Sol	1967		Khmer	Giáo viên	Trường Tiểu học Trung Bình B	Hoàn thành nhiệm vụ 2016	Không bổ sung

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC BỔ SUNG MINH CHỨNG HỒ SƠ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN MẦM NON TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số: 2267/TB-HE, XTH ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng xét thăng hạng)

TT	Mã số hồ sơ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng thiếu hoặc chưa hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
I		Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng: 01 người						
1	TP.01	Đặng Thị Hồng Nga	1980	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo 1/6	Phiếu đánh giá năm học 2016-2017 nhưng Hiệu trưởng ký ghi năm 2016	Phiếu đánh giá CCVC năm học 2016-2017
II		Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu: 03 người						
2	VC.18	Lưu Mỹ Ngọc	1984	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Vĩnh Phước 1	Thiếu phiếu đánh giá CCVC năm 2017 (DS đánh giá năm 2017 không có tên)	Phiếu đánh giá CCVC năm 2017
3	VC.38	Thạch Thị Mỹ Phương	1989	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Phường 2	Phiếu đánh giá năm học 2016-2017 nhưng phần nhận xét Hiệu trưởng ghi năm 2018	Phiếu đánh giá CCVC năm học 2016-2017
4	VC.43	Thạch Thị Trúc Ly	1993	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Phường 2	Phiếu đánh giá năm học 2016-2017 nhưng phần nhận xét Hiệu trưởng ghi năm 2018	Phiếu đánh giá CCVC năm học 2016-2017
III		Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành: 02 người						
5	CT.05	Nguyễn Thị Anh	1976	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non TT Châu Thành	Biên bản ghi 2 ngày khác nhau: 1/6 và 2/6	Biên bản họp xét thăng hạng
6	CT.07	Lâm Thị Bình An	1990	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Phú Tân	Mẫu số 4B ghi sai 16/10/2019	Mẫu số 4B
IV		Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách: 03 người						
7	KS.02	Nguyễn Thị Hằng Nga	1981	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Nhơn Mỹ	Phiếu đánh giá CCVC năm 2017 đóng dấu giáp lai chưa hợp lệ	Phiếu đánh giá CCVC năm 2017
8	KS.12	Huỳnh Đặng Quỳnh Mai	1985	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mẫu giáo Trinh Phú	Mẫu số 4A, mẫu số 4B không có ý kiến của BGH	Mẫu số 4A, mẫu số 4B
9	KS.13	Lâm Tú Trinh	1982	Kinh	TTCM	Trường Mẫu giáo Phong Năm	Mẫu số 4A, mẫu số 4B không có ý kiến của BGH	Mẫu số 4A, mẫu số 4B

TT	Mã số hồ sơ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng thiếu hoặc chưa hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
	V	Ủy ban nhân dân huyện Long Phú: 01 người						
10	LP.02	Nguyễn Thị Phương Thơ	1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non thị trấn Long Phú	Thiếu Biên bản họp xét	Biên bản họp xét thăng hạng
	VI	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú: 06 người						
11	MT.06	Võ Ngọc Điệp	1978	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Mỹ Tú	Mẫu số 4B thiếu trang 5	Mẫu số 4B
12	MT.14	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Mỹ Hương	Không có giấy chứng nhận giáo viên giỏi hoặc chiến sĩ thi đua	Giấy chứng nhận giáo viên giỏi hoặc chiến sĩ thi đua cấp trường trở lên
13	MT.16	Võ Thị Mỹ Nhiên	1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Thuận Hưng	Mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4B
14	MT.17	Quách Thị Kim Láng	1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Thuận Hưng	Mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4B
15	MT.18	Lê Thị Kim Cương	1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Hưng Phú	Thiếu đánh giá CCVC năm học 2016-2017 (nộp phiếu năm 2018 -> năm 2020)	Phiếu đánh giá CCVC năm học 2016-2017
16	MT.19	Lý Kim Phụng	1985	Khmer	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Mỹ Thuận	Phiếu đánh giá 2016, 2017, 2018 Hiệu trưởng ký ghi năm 2017, 2018, 2019	Phiếu đánh giá CCVC năm 2017, 2018, 2019
	VII	Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên: 05 người						
17	MX.29	Huỳnh Thị Ngọc Yến	1971	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Tham Đôn	Mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4B
18	MX.33	Trần Thị Sung	1977	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Thạnh Phú	Mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4B
19	MX.39	Hàng Trương Phương Thảo	1981	Khmer	Giáo viên	Trường Mầm non Gia Hòa 1	Thiếu QĐ tuyển dụng, QĐBNN(hết tập sự 100% lương)	QĐ tuyển dụng, QĐBNN(hết tập sự 100% lương)
20	MX.46	Lưu Thiên Thanh	1976	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Gia Hòa 2	Mẫu số 4A, mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4A, mẫu số 4B
21	MX.48	Dương Thị Mỹ Diễm	1993	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Gia Hòa 2	Mẫu số 4A, mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4A, mẫu số 4B

TT	Mã số hồ sơ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Minh chứng thiếu hoặc chưa hợp lệ	Minh chứng cần bổ sung
22	TTr.11	Nguyễn Thị Kim Liên	1986	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Lâm Tân	Thiếu bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp V.07.03.09 (có QĐ nâng lương thường xuyên mã V.07.03.09)	Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp V.07.03.09
23	TTr.25	Nguyễn Thị Thùy Dung	1991	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Phú Lộc	Mẫu số 3 sai tên	Mẫu số 3 bản nhận xét 3 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
24	TTr.41	Lê Mỹ Xuyên	1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Thanh Tân	Mẫu số 3 sai tên	Mẫu số 3 bản nhận xét 3 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
IX	Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề: 05 người							
25	TĐ.08	Đinh Thị Hồng Hoa	1975	Khmer	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Tài Văn	Mẫu số 4B sai tên	Mẫu số 4B
26	TĐ.16	Trần Thị Cẩm Giang	1990	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Viên Bình	Mẫu số 4B in thiếu trang 3 do 2 mặt đều in trang 2, thiếu nhận xét của TTCM	Mẫu số 4B 
27	TĐ.17	Son Thị Sà Bện	1991	Khmer	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Viên Bình	Chưa đủ thời gian giữ ngạch 2 năm 11 tháng	Không bổ sung hồ sơ
28	TĐ.27	Kim Thị Hường	1980	Khmer	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Liễu Tú	Đánh giá VC có 2 năm Hoàn thành nhiệm vụ	Không bổ sung hồ sơ
29	TĐ.29	Trần Thị Yến Nhi	1994	Kinh	Giáo viên	Trường Mẫu giáo Trung Bình	Mẫu số 4A đánh dấu x vào ô không đạt nhưng kết luận Đạt	Mẫu số 4A